

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 16-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Nguyễn Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trọng Tuệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Q, sinh năm 1987 tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Châu B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Đình V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; có vợ: Phạm Thị D, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con hiện đang ở với mẹ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-6-2013 Tòa án nhân dân Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 216/2013/HS-ST. Q đã chấp hành xong. Ngày 04-12-2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C ra quyết định số 22/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo nghị định 111/NĐ-CP đối với Q. Ngày 08-02-2021 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định số 04/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 24 tháng. Q chưa chấp hành.

Bị tạm giữ tại nhà tạm giữ, tạm giam của Công an huyện V, tỉnh Nam Định từ ngày 09-6-2022 đến nay. “Có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

** Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1992; “Vắng mặt”.
2. Anh Chữ Văn M, sinh năm 1983; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h15 phút ngày 09-6-2022 Công an xã C, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn C, xã C, huyện Vụ Bản thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trung Q có hành vi cất giấu trái phép trong bàn tay phải 1 gói nhỏ có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng, trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q khai nhận gói nhỏ trên là ma túy heroine, Q mua về để sử dụng cho bản thân. Công an đã niêm phong gói ma túy trên trong phong bì thư ký hiệu M. Ngoài ra công an còn thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Nguyễn Trung Q.

Cùng ngày Công an xã C đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng và đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 823/GĐKTHS ngày 10-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,163 gam. Có tìm thấy thành phần các chất Codein, Morphine và MAM-6 trong một mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định (Đây là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, Nguyễn Trung Q khai nhận hành vi của mình như sau:

Bản thân Q bắt đầu sử dụng ma túy (heroine) từ khoảng năm 2012 dưới hình thức chích. Vào tháng 02-2021, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Q. Do không muốn đi cai nghiện nên Q đã bỏ trốn khỏi địa phương, sống lang thang ở Thành phố Hà Nội. Đến khoảng 9h ngày 09-6-2022, Q một mình đi xe khách từ Hà Nội về đến khu vực Big C, thành phố Nam Định, sau đó Q thuê xe ôm của một người không quen biết đi đến khu vực 3 tầng thuộc phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây Q đã gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy (heroine) của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này) với giá 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi nhận gói ma túy, Q cầm gói ma túy ở bàn tay phải rồi tiếp tục thuê xe ôm đi đến khu vực cầu C, thuộc thôn C, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định thì Q xuống xe và đi bộ đến khu vực nghĩa trang nhân

dân thôn T, xã C, huyện V để sử dụng ma túy. Tại đây Q đã bị Công an xã C đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Công an đã thu giữ và niêm phong gói ma túy trong phong bì thư ký hiệu M. Ngoài ra công an còn thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Nguyễn Trung Q.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSVB ngày 15-7-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Trung Q về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày hiện mẹ bị cáo đang bị ung thư xương giai đoạn cuối, bản thân bị cáo là con duy nhất trong gia đình do đó bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu cho tiêu hủy:

- + 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

- + 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản **kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng**; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 12h15 phút ngày 09-6-2022 tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Tháp xã C, huyện V, tỉnh Nam Định. Nguyễn Trung Q đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,163 gam (Không phải một trăm sáu mươi ba gam) ma túy loại heroine, nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an xã C, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với quy định của Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1]. Về nhân thân: Ngày 18-6-2013 Tòa án nhân dân Thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 216/2013/HS-ST. Q đã chấp hành xong. Ngày 04-12-2020 Chủ tịch UBND xã C ra quyết định số 22/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo nghị định 111/NĐ-CP đối với Q. Ngày 08-02-2021 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định số 04/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 24 tháng. Q chưa chấp hành

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

+ 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung Q ngày 08/6/2022, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ.

* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trung Q, do Q không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-6-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

+ 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 823/KL-KTHS.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trung Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh ND.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh ND;
- UBND xã C, V, ND
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm